

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM



**THANH NAM
GROUP**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THÁNG 04/2023

Số: 06/2023/BC-TNI

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101515686 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/07/2004
- Vốn điều lệ: 525.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 525.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 3 Tháp A tòa nhà Golden palace, số 99 Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 787 1395
- Số fax: 0243 787 0892
- Website: www.thanhnamgroup.com.vn

THÔNG TIN CỔ PHIẾU:

- Mã chứng khoán: TNI
- Sàn niêm yết: HOSE
- Ngày bắt đầu niêm yết: 29/05/2017
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 52.500.000 cổ phiếu

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần Tập đoàn Thành Nam - Thành Nam Group tiền thân là Công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam, được thành lập vào ngày 15 tháng 07 năm 2004. Ban

đầu với số vốn điều lệ 500 triệu đồng, số cán bộ nhân viên dưới mười người, ngành nghề chính là sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng, vận tải hàng hóa.

Năm 2008, Công ty TNHH XNK Thành Nam đạt danh hiệu Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2008; doanh số xuất khẩu đạt 160 tỷ đồng.

Năm 2009 Thành Nam đã mạnh dạn đầu tư thêm vốn, vốn điều lệ tăng lên thành 50 tỷ đồng, công ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Thành Nam chuyển đổi loại hình thành Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam. Đồng thời, trong cùng năm này, công ty mở rộng địa bàn hoạt động, thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm bắt được nhu cầu phát triển ngày càng cao của ngành sản xuất, gia công thép không gỉ, năm 2010 công ty quyết định khởi công xây dựng NHÀ MÁY GIA CÔNG INOX THÀNH NAM, mục tiêu của dự án: Gia công cắt xẻ inox và sản xuất ống inox, quy mô gia công cắt xẻ: 60.000 tấn/năm, quy mô sản xuất ống inox: 1200 tấn/năm. Dự án được thực hiện tại Thôn Tứ Mỹ, xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên với diện tích 22.788 m², vốn đầu tư lên đến 69 tỷ đồng. Cũng trong năm 2010, Công ty Cổ Phần Xuất Nhập khẩu Thành Nam đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam và tăng vốn điều lệ lên 70 tỷ đồng.

Năm 2011, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam tiếp tục thành lập chi nhánh tại Bình Dương để mở rộng hoạt động sản xuất – kinh doanh, hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà máy gia công Inox Thành Nam tại Hưng Yên.

Năm 2012, Tập đoàn Thành Nam đã gặt hái được những thành công đáng kể trong ngành buôn bán, sản xuất, gia công thép không gỉ nói riêng và kim loại nói chung. Trong khi tình hình thị trường trong nước và thế giới gặp rất nhiều khó khăn, Thành Nam quyết tâm vượt qua cơn bão khủng hoảng, đầu tư thêm 30 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng, sản phẩm thép của Tập đoàn Thành Nam đã có mặt ở hơn 20 nước trên thế giới, tập trung chủ lực ở các quốc gia như: Ấn Độ, Ukraine, Nga, Mỹ, Hàn Quốc, Pakistan...

Trải qua hơn 10 năm phấn đấu không ngừng, Thành Nam từ một doanh nghiệp quy mô nhỏ nay đã trở thành một Tập đoàn lớn.

Tháng 05/2017, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam chính thức niêm yết lên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/05/2017. Cũng trong năm 2017, Tập đoàn Thành Nam tiếp tục chào bán cổ phiếu ra công chúng theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tháng 03/2018, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam hoàn tất thủ tục chào bán, báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời hoàn thiện thủ tục thay đổi nội dung Đăng ký Doanh nghiệp. Tới ngày 27/03/2018, tổng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là 525 tỷ đồng - minh chứng cho sự lớn mạnh không ngừng của công ty và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên Thành Nam.

Năm 2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã long trọng tổ chức thành công

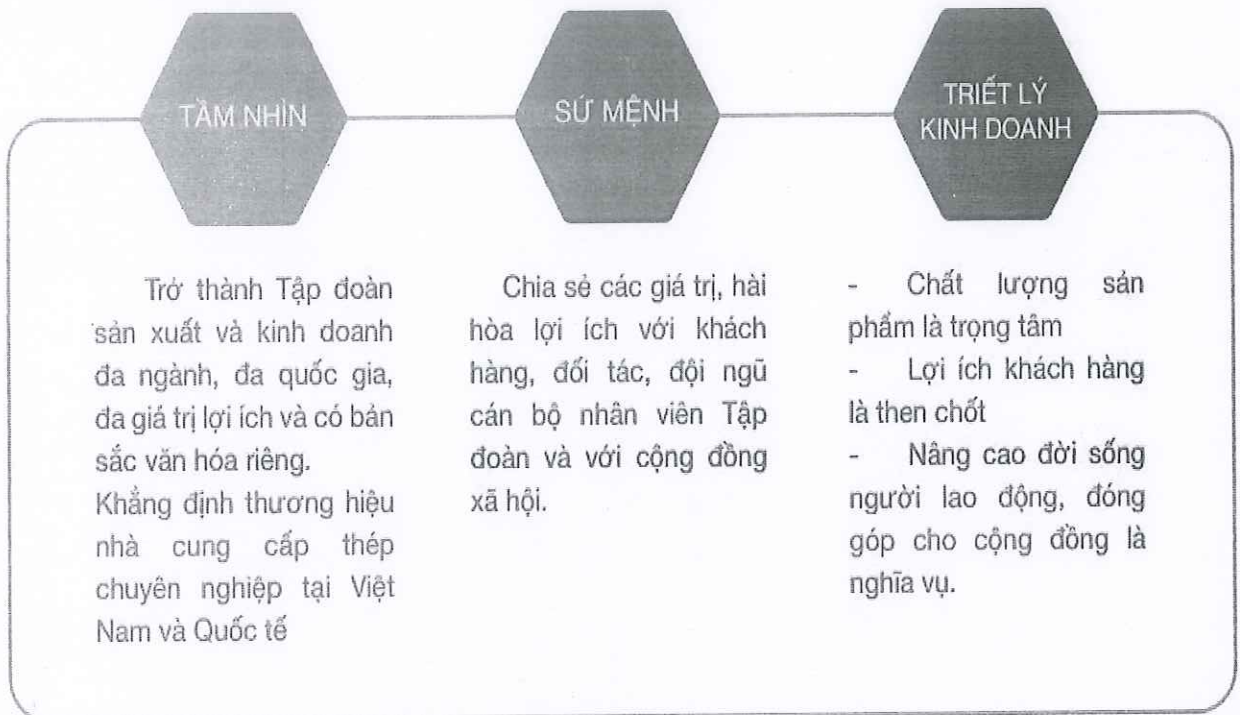
Lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập (15/07/2004-15/07/2019). Đây là một bước ngoặt quan trọng của Tập đoàn Thành Nam và toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty. Sự kiện này đã ghi dấu bước trưởng thành của Tập đoàn Thành Nam sang một giai đoạn mới phát triển hơn.

Năm 2023, Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động thương mại gia công inox, kim loại và hướng tới sự phát triển mở rộng thêm các ngành nghề kinh doanh mới với những cơ hội, thách thức mới.

- Các sự kiện khác: *(không)*

3. *Sứ mệnh, tầm nhìn, triết lý kinh doanh, giá trị cốt lõi*

SỨ MỆNH, TẦM NHÌN, TRIẾT LÝ KINH DOANH



GIÁ TRỊ CỐT LỐI



4 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

4.1 Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam (TNI) đang hoạt động trong các lĩnh vực sau:

- Chuẩn bị mặt bằng
- Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar, Dịch vụ phục vụ đồ uống khác)
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận
- Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột)
- Trồng lúa
- Trồng cây lấy sợi
- Trồng cây ăn quả (Chi tiết: Trồng cây ăn quả; Trồng nho; Trồng xoài, cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới; Trồng cam, quýt và các loại quả có múi khác; Trồng táo, mận và các loại quả có hạt như táo; Trồng nhãn, vải, chôm chôm; Trồng cây ăn quả khác; Trồng cây lấy quả chứa dầu; Trồng cây điều; Trồng cây hồ tiêu; Trồng cây cao su; Trồng cây cà phê; Trồng cây chè)
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu
- Trồng cây lâu năm khác
- Chăn nuôi ngựa, lừa, la
- Chăn nuôi dê, cừu
- Chăn nuôi gia cầm (Chi tiết: Hoạt động ấp trứng và sản xuất giống gia cầm; Chăn nuôi gà; Chăn nuôi vịt, ngan, ngỗng; Chăn nuôi gia cầm khác)
- Lắp đặt hệ thống điện
- Bán buôn gạo
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
- Chăn nuôi trâu, bò
- Quảng cáo
- Điều hành tua du lịch
- Chăn nuôi lợn
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp
- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Bán buôn tổng hợp
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh)
- Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác
- Trồng cây lấy củ có chất bột
- Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ

- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa); Bán buôn gạo, thực phẩm, đồ uống và sản phẩm thuốc lá, thuốc lào)
- Dịch vụ đóng gói
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Đại lý du lịch
- Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú
- Trồng cây hàng năm khác
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị vật tư trong lĩnh vực công nghiệp, cơ kim khí và xây dựng)
- **Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: Khai thác cho thuê kho bãi và lưu giữ hàng hóa)**
- Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng)
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chi tiết: Vận tải hàng hóa; Dịch vụ vận tải hàng hoá)
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông)
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: Bán buôn ô tô, xe máy)
- Đại lý, môi giới, đấu giá (Chi tiết: Môi giới thương mại; Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa)
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Dịch vụ khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar))
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường))
- Sản xuất máy thông dụng khác (Chi tiết: Sản xuất máy móc, thiết bị vật tư trong lĩnh vực công nghiệp, cơ kim khí và xây dựng)
- Bốc xếp hàng hóa (Chi tiết: Bốc xếp)
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Bán buôn các loại sắt thép)
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất gia công các loại sản phẩm cơ khí)
- Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê ô tô, cho thuê xe có động cơ khác)
- Trồng cây mía
- Trồng cây thuốc lá, thuốc lào

- Xây dựng nhà các loại
- Phá dỡ
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

4.2 Địa bàn kinh doanh:

Về lĩnh vực thép:

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thép, thép không gỉ và các dịch vụ gia công cắt tấm, xẻ băng thép không gỉ (inox). Ngoài ra, công ty Thành Nam cũng cung cấp các dịch vụ gia công khác như: chia cuộn, phủ giấy lót khi cắt tấm, xẻ băng, phủ PVC, PE một mặt hoặc hai mặt cho nguyên liệu tấm hoặc băng xẻ, cắt tấm có giấy lót.... Công ty có địa bàn hoạt động kinh doanh chủ yếu tại Hà Nội, Tp Hồ Chí Minh và một số tỉnh lân cận khác.

Về lĩnh vực Nông sản:

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam vẫn duy trì định hướng phát triển xuất khẩu các mặt hàng nông sản, chủ yếu: hồi, cà rốt... tập trung tại các địa bàn: Hải Dương, Lạng Sơn... để xuất khẩu vào các thị trường Châu Á và Châu Âu như: Hàn Quốc, Italy....

Về lĩnh vực Năng lượng mặt trời:

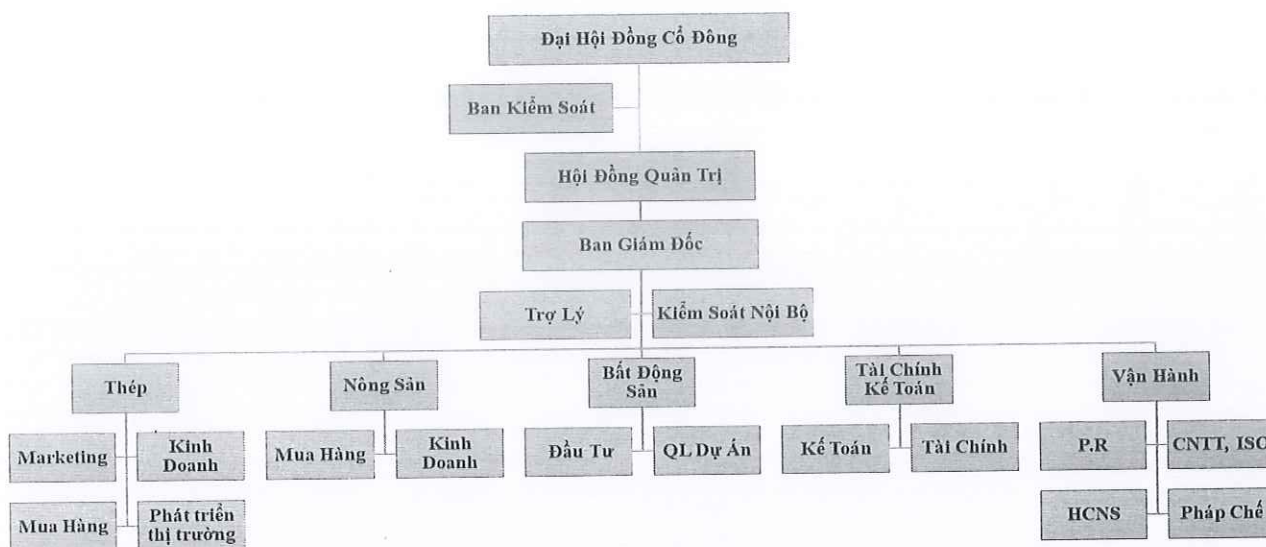
Năm 2022, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã hoàn thành thủ tục mua bán, nhận chuyển nhượng cổ phần để sở hữu 95% vốn điều lệ tại công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân – chủ đầu tư của các dự án điện với tổng quy mô, công suất là 8,5 MWP. Hiện dự án đang được vận hành, hoạt động tại tỉnh Phú Yên.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam là một công ty cổ phần, mô hình quản trị của công ty Thành Nam bao gồm các bộ phận sau: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Giám đốc; Các phòng ban chức năng

- Cơ cấu bộ máy quản lý: (trang bên)



Danh sách Công ty con:

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Sơn Trà

- GCNDKDN : 0401853100 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15/09/2017
- Vốn điều lệ (VND) : 20.010.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : 97 Lý Triện, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Ngành nghề kinh doanh chính : Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Tỷ lệ sở hữu vốn : 100%

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân

- GCNDKDN : 0107935648 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/07/2017
- Vốn điều lệ (VND) : 120.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính : Thôn Đồng Âm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, Tp Hà Nội.

Ngành nghề kinh doanh chính : Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

Tỷ lệ sở hữu vốn : 95%

6. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- ✓ Xây dựng doanh nghiệp phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người lao động và các cổ đông.
- ✓ Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và đạt được sự tin yêu của quý khách hàng.
- ✓ Khẳng định thương hiệu doanh nghiệp uy tín tại Việt Nam và quốc tế.
- ✓ Mở rộng thị trường quốc tế, nâng cao tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trong tổng doanh thu của Tập đoàn.
- ✓ Tạo việc làm ổn định cho người lao động.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trên cơ sở SXKD của từng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT và Ban Giám đốc công ty đã đề ra những định hướng chiến lược cho hoạt động kinh doanh trung và dài hạn như sau:

• Đối với hoạt động sản xuất:

- Cải tiến và hoàn thiện quy trình sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả và tối ưu chi phí sản xuất.
- Quản lý tốt công tác vận hành an toàn, liên tục đạt được sản lượng và doanh thu cao.
- Tập trung cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới để đáp ứng nhu cầu thị trường và đa dạng hóa danh mục sản phẩm của công ty.
- Đảm bảo khai thác hiệu quả hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

• Đối với hoạt động kinh doanh thương mại:

- ✓ Tập trung xây dựng phương án kinh doanh mảng Thép theo hướng an toàn nhằm duy trì dòng tiền để hỗ trợ cho định hướng phát triển mảng bất động sản của công ty trong tương lai gần xuất phát từ nhận định, phân tích của HĐQT về ngành thép trong 10 năm trở lại đây vốn là ngành cần nguồn vốn lớn, tỷ suất lợi nhuận thấp, rủi ro biến động giá cao.
- ✓ Tiếp tục phát triển, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu các sản phẩm nông sản bao gồm các sản phẩm truyền thống như carot, chuối, quế, hồi.....Nghiên cứu, mở rộng thêm sản phẩm và thị trường xuất khẩu trong thời gian tới để đáp ứng thị trường xuất – nhập khẩu.
- ✓ Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành dòng tiền hiệu quả, cơ cấu tái cấu trúc bộ máy tổ chức hoạt động phù hợp.

• Đối với hoạt động đầu tư:

- ✓ Nắm bắt cơ hội phát triển của thị trường trong thời gian tới, HĐQT công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam nhận định, trình Đại hội thông qua việc mở rộng ngành nghề kinh doanh,

phát triển đầu tư triển khai thực hiện dự án gia công, sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ cho hoạt động xuất khẩu;

- ✓ Định hướng triển khai nhập khẩu, phân phối vật liệu xây dựng phù hợp với định hướng phát triển, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- ✓ Tiếp tục triển khai vào các ngành hàng, mặt hàng có doanh thu và lợi nhuận ổn định, ít phụ thuộc vào sự biến động thường xuyên và biên độ lớn của thị trường.
- ✓ Quản lý, rà soát chi phí vận hành dự án điện năng lượng mặt trời mái nhà tại Phú Yên nhằm tăng doanh thu lợi nhuận và hiệu quả đầu tư dự án.
- **Đối với hoạt động xây dựng thương hiệu:**

Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, định vị thương hiệu nhằm xây dựng thương hiệu Thành Nam trở thành một thương hiệu mạnh và thân thiện.

- **Đối với hoạt động phát triển nguồn nhân lực:**

Trong quá trình phát triển và hội nhập luôn liên tục cải tiến hệ thống quản trị, điều hành và cấu trúc bộ máy để đáp ứng nhu cầu quản trị và điều hành công ty.

Xây dựng một bộ máy quản trị có trình độ chuyên môn cao, nhiệt huyết và am hiểu hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tập trung vào công tác tuyển dụng, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh tổ chức hoạt động đào tạo để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng công việc và kinh nghiệm triển khai công việc. Từ đó, phát triển đội ngũ cán bộ kế thừa, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn cao và phù hợp với văn hóa Thành Nam. Đồng thời phối hợp, liên kết tốt với các đơn vị có liên quan và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, chính sách xã hội

- **Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

- **Đối với môi trường**

- Công ty đã thực hiện đúng công tác giám sát chất lượng môi trường định kỳ và đột xuất, báo cáo kết quả tới cơ quan liên quan theo đúng quy định; tạo cảnh quang, cây xanh, môi trường lành mạnh trong các khuôn viên quản lý.

- Ưu tiên sử dụng những công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường với mục tiêu hiệu quả, tiết kiệm, áp dụng các sáng kiến nhằm tối ưu công suất và giảm thiểu tác hại đến môi trường.

- Đẩy mạnh đầu tư hệ thống kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường; cải thiện chất lượng môi trường tại nhà máy cũng như trong cộng đồng, đồng thời Công ty ký hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại và luôn đề ra các kế hoạch cụ thể xử lý chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường

- Cam kết thúc đẩy các hoạt động nâng cao ý thức của người lao động về giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh và bền vững.

- Cam kết sử dụng năng lượng tiết kiệm, không lãng phí các nguồn tài nguyên.

- **Đối với xã hội, cộng đồng**

Công ty đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển bền vững cũng như đem lại những lợi ích kinh tế xã hội cho địa phương, như: tạo việc làm, thu nhập ổn định cho người địa phương là người lao động của Công ty; tích cực tham gia các chương trình nhân đạo được phát động.

5. Các rủi ro

5.1 Rủi ro chung về kinh tế

Thành Nam là công ty hoạt động chính trong lĩnh vực kinh doanh và gia công các sản phẩm thép, inox. Năm 2022, do ảnh hưởng của cuộc chiến giữa Nga và Ukraine, rủi ro về lạm phát và tăng giá ảnh hưởng tới chi tiêu của toàn nền kinh tế, tác động đến tất cả các ngành nghề kinh doanh nói chung và kinh doanh phần mềm nói riêng. Ngoài ra, lạm phát còn có thể tác động đẩy giá thành sản xuất lên cao khi giá các nguyên vật liệu đầu vào và giá nhân công đều tăng.

Thép xuất khẩu đối diện với hàng loạt nguy cơ các vụ kiện phòng vệ thương mại khi ra thị trường thế giới, khiến cho ngành thép Việt Nam phải đối mặt với khó khăn kếp trong năm 2022. Đặc biệt, thép nhập khẩu từ Trung Quốc với giá rẻ đang ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ trong nước. Xu thế bảo hộ trên thị trường quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu giảm nhiệt, thị trường bất động sản, xây dựng trong nước chưa có tín hiệu khởi sắc.

Do vậy, để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động đầu tư kinh doanh, Công ty đã chủ động rà soát và tiết giảm chi phí hoạt động, siết chặt các hoạt động đầu tư và tăng cường công tác phân tích, dự báo thị trường, đa dạng hóa nguồn cung nguyên liệu, cải tiến quy trình sản xuất nhằm giảm giá thành sản phẩm, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Cụ thể: theo dõi sát sao thông tin vĩ mô từ các thị trường có sức ảnh hưởng lớn tới diễn biến giá thép hàng ngày, xây dựng các kịch bản tín dụng cho phòng ngừa rủi ro giá hàng hóa, quản trị tốt hơn kho nguyên nhiên liệu về mặt lượng để kịp thời thích ứng với biến động giá. Thành Nam luôn chủ động tiếp cận, tăng năng lực cạnh tranh thông qua việc tiết kiệm chi phí, cải tiến năng lực quản trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường. Năm 2022, Tập đoàn chú trọng vào việc rà soát, đánh giá lại chính sách bán hàng và hệ thống phân phối để có những điều chỉnh phù hợp. Cùng với đó là cơ cấu lại sản xuất, kinh doanh theo tín hiệu của thị trường.

Ngoài ra, rủi ro về lãi suất cũng là một trong những khó khăn, thách thức với các doanh nghiệp, trong đó có Thành Nam Group. Để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng phải sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn và dài hạn từ các ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Tuy nhiên, trước yêu cầu mở rộng đầu tư kinh doanh theo chiến lược phát triển của Thành Nam, rất có thể trong thời gian tới Công ty sẽ huy động nguồn vốn để tài trợ cho các dự án đầu tư. Khi đó rủi ro về lãi suất sẽ là một yếu tố mà Công ty cần quan tâm để có những giải pháp hợp lý trong việc sử dụng hiệu quả vốn vay. Đồng thời, quản trị rủi ro lãi suất sẽ đảm bảo quản lý hiệu quả chi phí lãi vay cho công ty.

Trong lĩnh vực bất động sản, năm 2022 được đánh giá là một năm nhiều khó khăn của hầu khắp các doanh nghiệp bất động sản khi tín dụng, tài chính thắt chặt, chính sách pháp luật nghiêm ngặt nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp cơ cấu bộ máy tổ chức, hoạt động đầu tư tạm ngừng, dừng triển khai các dự án mới... Điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến ngành thép, thị trường bất động sản suy yếu khiến lượng tiêu thụ trên thị trường giảm mạnh. Do đó, trước những khó khăn và tình trạng đóng băng của thị trường bất động sản, Công ty cũng dừng việc triển khai dự án BĐS tại Đà Nẵng để đảm bảo hiệu quả đầu tư.

5.2. *Rủi ro về chính sách pháp luật*

Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thành Nam chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc thường xuyên thay đổi, điều chỉnh chính sách, các văn bản pháp luật và dưới luật ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp. Do chứng khoán là một lĩnh vực mới ở Việt Nam, nên hệ thống luật điều chỉnh còn đang được bổ sung và hoàn thiện, làm phát sinh những rủi ro tiềm ẩn liên quan đến sự điều chỉnh các văn bản pháp luật về lĩnh vực chứng khoán, và tính nhất quán giữa Luật Chứng khoán và các văn bản luật khác liên quan.

Mặt khác, hiện nay Quốc hội vẫn đang họp bàn về việc sửa đổi Luật đất đai, Luật kinh doanh bất động sản, Luật nhà ở. Việc sửa đổi các quy định tại các Luật này trong thời gian tới cũng ảnh hưởng và tác động tới hoạt động của Công ty.

Để kịp thời cập nhật, nắm bắt các quy định mới của pháp luật, Tập đoàn cũng tập trung xây dựng và phối hợp với các bộ phận chuyên môn như Phòng pháp chế, Phòng Kiểm soát nội bộ, Phòng Tài chính - Kế toán với chức năng nhiệm vụ tổng hợp thông tin, thường xuyên cập nhật và hướng dẫn, tư vấn pháp lý cho các bộ phận chuyên môn khác về sự thay đổi quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời đưa ra những tư vấn kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc để ra những quyết định phù hợp. Ngoài ra, các phòng ban chuyên môn còn trực tiếp tham gia rà soát văn bản, họp đồng, công văn trong các hoạt động, giao dịch hàng ngày của Tập đoàn nhằm hạn chế các rủi ro liên quan.

5.3. *Rủi ro đặc thù*

Đối với ngành nghề sản xuất, gia công các sản phẩm cơ khí, buôn bán các loại sắt thép, thép không gỉ, kim loại màu, thép đặc chủng..., hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi những rủi ro đặc thù của ngành sản xuất thép. Mảng nông sản cũng là lĩnh vực gặp không ít những khó khăn, thách thức và rủi ro trong hoạt động xuất khẩu hàng hóa.

Đối với lĩnh vực kinh doanh điện năng mặt trời cũng tiềm ẩn những rủi ro đặc thù phụ thuộc vào cơ chế, chính sách điều chỉnh mua bán, giá cả, cắt giảm sản lượng tiêu thụ điện... từ nhà nước và địa phương.

5.4. *Rủi ro khác*

Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động lãi suất, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, dịch bệnh, lạm phát... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các

khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1	Doanh thu riêng	1.709.562.967.221	1.905.792.806.244	-10,30%
2	Doanh thu hợp nhất	1.710.499.476.186	1.905.792.806.244	-10,25%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN Báo cáo riêng	2.825.264.472	-65.307.262.777	104,33%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN Báo cáo hợp nhất	2.805.177.087	-65.310.677.119	104,30%

Trải qua một năm đầy biến động, năm 2022 cho thấy rằng “thách thức luôn đi liền với cơ hội”, nếu tận dụng được thời cơ sẽ tạo bước đà lớn cho doanh nghiệp.

Kết quả doanh thu năm 2022, Công ty cổ phần tập đoàn Thành Nam đạt về doanh thu năm 2022 giảm 10% so với năm 2021. Tuy nhiên, sau 3 năm ảnh hưởng nặng nề bởi làn sóng Covid 19, bước sang năm 2022, nền kinh tế thế giới phải đối phó với nhiều sóng gió hậu Covid như: Khủng hoảng năng lượng, lạm phát tăng vọt, tín dụng thắt chặt. Theo đó, năm 2022 là một năm khó khăn với ngành thép, ngành bất động sản nói chung và Tập đoàn Thành Nam nói riêng, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đã không đạt được đúng kỳ vọng và mục tiêu của Ban lãnh đạo.

Lĩnh vực thép – lĩnh vực đóng vai trò chủ đạo và là mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn bị suy giảm cả về doanh thu và lợi nhuận do gặp phải nhiều khó khăn khi giá thép thế giới lao dốc tạo sức ép lên giá thép trong nước. Bên cạnh đó, xung đột vũ trang Nga – Ukraine cùng với suy thoái hậu Covid cũng dẫn đến và làm ảnh hưởng tới nhu cầu tiêu thụ thép trên thế giới.

Về lĩnh vực bất động sản, do những ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 cũng như việc các cơ quan chức năng đẩy mạnh việc triển khai, rà soát các dự án bất động sản trong thời gian qua đã khiến cho việc triển khai thực hiện các thủ tục pháp lý chậm trễ hơn so với dự kiến. Thị trường bất động sản ảm đạm vào nửa cuối năm 2022 cũng đã làm cho các Chủ đầu tư buộc phải nhanh chóng đưa ra các quyết định kịp thời để tạm dừng, dừng triển khai, thực hiện các dự án đầu tư bất động sản...

Mặc dù vậy, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV vẫn nỗ lực, cố gắng không ngừng để vừa duy trì hoạt động SXKD, vừa đưa ra những định hướng, chiến lược mới để phát triển trong năm 2023.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu thực hiện trong năm 2022 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (TH) 2021	Kế hoạch (KH) 2022	Thực hiện (TH) 2022	%TH 2022 /KH 2022	%TH 2022 /TH 2021
1	Doanh thu riêng	1.905	1.947	1.709	88%	90%
2	Doanh thu hợp nhất	1.905	1.947	1.710	88%	90%
3	Lợi nhuận sau thuế riêng	-65	4	3	75%	5%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	-65	4	3	75%	5%
5	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần riêng	0.03	0	0.002	114%	7%
6	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần hợp nhất	0.03	0	0.002	114%	7%
7	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu riêng	0.12	0.01	0.01	100	6
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu hợp nhất	0.12	0.01	0.01	100	6

Nguyên nhân chính của khoản biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế của năm 2022 so với năm 2021 là do năm 2022, kinh tế toàn cầu tiếp tục khó khăn khi lạm phát tăng cao, các ngành công nghiệp sử dụng thép ghi nhận tăng trưởng chậm lại. Trong khi đó, giá nguyên liệu sản xuất thép lại tăng cao từ cuối năm 2021 và liên tục giảm từ đầu năm cho tới cuối năm 2022, cùng với nhu cầu thép sụt giảm đã kéo theo lượng sản xuất thép thô cũng như

lượng thép thành phẩm các loại liên tục giảm so với cùng kỳ năm 2021 kể từ đầu quý II/2022 cho đến nay.

Doanh thu Công ty mẹ và hợp nhất năm 2022 giảm nhẹ nhưng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp thì lại tăng so với cùng kỳ năm 2021. Mặc dù bị ảnh hưởng nền kinh tế suy thoái nhưng Ban lãnh đạo công ty Cổ phần Tập đoàn thành Nam đã rất chủ động để khắc phục những tác động tiêu cực của thị trường như cắt giảm chi phí, rà soát, tích cực tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, Doanh thu giảm 10% và lợi nhuận sau thuế TNDN tăng 104% so với cùng kỳ năm 2021.

2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành** (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác)

Danh sách thành viên Ban điều hành của công ty như sau:

Thành viên Ban điều hành	Chức vụ
Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT
Đoàn Thị Thu Thủy	Tổng giám đốc kiêm Thành viên HĐQT
Nguyễn Thị Kim Oanh	Kế toán trưởng

Ông Nguyễn Hùng Cường – Chủ tịch HĐQT

HỌ TÊN:	NGUYỄN HÙNG CƯỜNG
SỐ CMND:	001077000526 Ngày cấp: 01/07/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
GIỚI TÍNH:	Nam
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	26/05/1977
NƠI SINH:	Hà Nội
QUỐC TỊCH:	Việt Nam
DÂN TỘC:	Kinh
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	Khu dân cư Phú Mỹ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Cử nhân kinh tế -Đại học Ngoại Thương

CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Chủ tịch HĐQT công ty Tập đoàn Thành Nam
CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	391.490 CP (tương đương 0,75%)
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	421.450 CP (tương đương 0,80%)
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT	Không

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

2004 - 3/2015	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Thành viên HĐQT – TGD
3/2015 – 10/2017	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT
10/2017– 07/2022	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Thành viên HĐQT - TGD
07/2022 – NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Chủ tịch HĐQT

Bà Đoàn Thị Thu Thủy – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

HỌ TÊN:	ĐOÀN THỊ THU THỦY
SỐ CMND:	152035162 Ngày cấp: 05/07/2014 Nơi cấp: Công an Thái Bình
GIỚI TÍNH:	Nữ
NGÀY THÁNG NĂM SINH:	14/11/1995
NƠI SINH:	Thái Bình
QUỐC TỊCH:	Việt Nam
DÂN TỘC:	Kinh
ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ:	Nam Thắng, Tiền Hải, Thái Bình, Việt Nam.

TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA:	12/12	
TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN:	Tài Chính Doanh Nghiệp	
CHỨC VỤ HIỆN NAY TẠI TỔ CHỨC NIÊM YẾT:	Kế toán trưởng	
CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC:	Không	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CÁ NHÂN:	0 CP (tương đương 0 %)	
TỶ LỆ SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:	0 CP (tương đương 0%)	
HÀNH VI VI PHẠM PHÁP LUẬT:	Không	
CÁC KHOẢN NỢ ĐỐI VỚI CÔNG TY:	Không	
LỢI ÍCH CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI TỔ CHỨC NIÊM YẾT	Không	
QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC		
10/2022 – NAY	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Kế toán trưởng

- Những thay đổi trong ban điều hành

- + Tổng giám đốc – Thành viên HĐQT Đoàn Thị Thu Thủy được bổ nhiệm ngày 05/07/2021.
- + Kế toán trưởng Nguyễn Thị Kim Oanh được bổ nhiệm ngày 06/10/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tại Thành Nam Group, việc phát triển nguồn nhân lực được coi là mục tiêu cốt lõi và động lực để thực hiện chiến lược phát triển của Công ty. Trong những năm qua, công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự luôn luôn được quan tâm để thu hút và xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng làm việc tại công ty. Năm 2022, mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức khó khăn của nền kinh tế nhưng với các giải pháp ứng phó và linh hoạt của Ban lãnh đạo nên số lượng nhân sự không có nhiều biến động.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, quy mô nhân sự của Tập đoàn Thành Nam là hơn 100 người, bao gồm người lao động trực tiếp làm việc, các chuyên gia trong các lĩnh vực tài chính, bất động sản... Với hệ thống cấp bậc nhân sự, chính sách thang bảng lương rõ ràng và chế độ phúc lợi áp dụng chung cho cả Tập đoàn, tập thể CBCNV Thành Nam luôn được đảm bảo mọi quyền lợi theo quy định của nhà nước và nhiều chế độ phúc lợi khác, đồng thời có nhiều cơ hội thăng tiến do yêu cầu đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh của công ty.

Chế độ làm việc: Thời gian làm việc bình thường của Công ty là 8 giờ/ngày, làm việc từ thứ 2 đến hết sáng thứ 7, nghỉ chiều thứ 7 và chủ nhật. Giờ làm việc trong ngày được quy định cụ thể như sau:

Sáng: Từ 8h00 - 12h00;

Chiều: Từ 13h00 - 17h00;

Sáng thứ 7: Từ 8h00 - 12h00

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản: Thực hiện theo đúng quy định của Luật lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Công ty cũng trang bị đầy đủ, dụng cụ và đồ bảo hộ lao động cho CBCNV làm việc tại công trường có yêu cầu về an toàn lao động. Riêng đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ và đúng quy định pháp luật các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động nhằm bảo đảm mức độ an toàn cao nhất cho người lao động.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực: Thành Nam luôn xác định chất lượng nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công của doanh nghiệp. Việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được đặt lên hàng đầu. Công ty thường xuyên tổ chức nhiều chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng, trình độ chuyên môn cho người lao động, tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Ngoài ra, định kỳ, công ty cũng thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo an toàn môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ...tham gia các lớp tập huấn, các khóa học chuyên môn để nâng hiệu quả công việc.

Chính sách tuyển dụng: Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

Chính sách đãi ngộ, phúc lợi: Với tiêu chí nguồn nhân lực là chìa khóa cốt lõi trong sự thành công của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo luôn dành sự quan tâm thích đáng để duy trì và phát triển năng lực của mỗi cá nhân, từ đó tạo dựng sự vững chắc trong việc phát triển của Công ty.

Chế độ lương: Thành Nam tiếp tục áp dụng chế độ lương theo ngạch bậc và theo kết quả công việc. Năm 2022, Ban Giám đốc đã phê duyệt việc tăng đơn giá lương, tăng quỹ lương theo đúng lộ trình tăng lương định kỳ của Tập đoàn cho toàn thể CBCNV công ty phù hợp với năng lực chuyên môn và đề xuất nhu cầu từ người lao động, đảm bảo đời sống ổn định cho người lao động.

Chế độ khen thưởng: Ngoài nguồn thu nhập chính là lương, người lao động tại Công ty còn thường xuyên có cơ hội nhận khen thưởng khi có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến trong công việc... Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Thành Nam gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ, gồm các chế độ cơ bản như sau:

- Mỗi năm, nhân viên được thưởng tối thiểu 01 tháng lương, ngoài ra nhân viên còn được hưởng lương theo năng suất và thưởng hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm; thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

Chính sách này đã tạo động lực cho CBCNV tận tâm với công việc, đồng thời không ngừng phát huy năng lực, nâng cao năng lực, nâng cao chất lượng hiệu suất công việc. Từ đó, đóng góp vào sự phát triển chung của Tập đoàn.

Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội: Công ty trang bị đầy đủ trang bị, bảo hộ lao động theo yêu cầu từng vị trí công tác; thực hiện khám sức khỏe định kỳ có chất lượng, nộp đầy đủ, đúng kỳ hạn về BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; tổ chức hàng năm cho người lao động đi tham quan, du lịch. Tất cả nhân viên chính thức của Thành Nam đều được hưởng các phụ cấp và bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp độc hại, phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn... Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ tang chế... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cùng Công đoàn công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

Hoạt động ngoại khóa – thể thao: Các hoạt động tham quan, nghỉ mát, team building... cũng được triển khai tại tất cả các đơn vị, tạo điều kiện cho CBCNV có thời gian nghỉ ngơi, nạp năng lượng sau những giờ làm việc căng thẳng, đồng thời cũng là dịp để thắt chặt tinh thần đoàn kết trong công ty. Đặc biệt phong trào thể dục thể thao vẫn là một nội dung được đặc biệt quan tâm tại Thành Nam, Hàng loạt giải đấu thể thao thuộc nhiều bộ môn như bóng đá, cầu lông được tổ chức quy củ và chuyên nghiệp trong nội bộ Tập đoàn trong suốt năm vừa qua, vừa là dịp để giao lưu giữa các đơn vị, nhà máy vừa là cơ hội để CBCNV thể hiện tài năng và bồi bổ sức khỏe.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Dự án Tổ hợp căn hộ để bán kết hợp trung tâm thương mại

Địa điểm: Đường Võ Nguyên Giáp, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;

Diện tích: 2.039 m²

Tổng mức đầu tư dự án: 1.090.400 (triệu đồng)

Tiến độ: Dừng triển khai, cơ cấu chuyển nhượng để thanh khoản và nguồn thu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.2. Dự án điện năng lượng mặt trời thông qua việc mua cổ phần sở hữu:

Tên công ty: CTCP trang trại và năng lượng Đông Xuân

Địa chỉ: Thôn Đông Âm, xã Đông Xuân, huyện Quốc Oai, Tp.Hà Nội

Vốn điều lệ: 120.000.000.000 VNĐ (Một trăm hai mươi tỷ đồng).

Tỷ lệ sở hữu: 95% vốn điều lệ tương ứng: 114.000.000.000 VNĐ (Một trăm mười bốn tỷ đồng).

Tiến độ: Đã hoàn thành việc mua bán, chuyển nhượng vào tháng 12/2022.

Thông tin về Công ty con:

Tên công ty	Tổng giá trị tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty Cổ phần Trang trại và Năng lượng Đông Xuân	167.436.568.075	936.508.965	-378.162.736	-378.162.736

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	(+/-) % tăng giảm (2022/2021)
Tổng giá trị tài sản	1.075.781	935.660	-13,03%
Doanh thu thuần	1.905.792	1.710.499	-10,25%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	102	35.284	34.492,16%
Lợi nhuận khác	-65.255	-5.223	-92,00%
Lợi nhuận trước thuế	-65.152	30.060	146,14%
Lợi nhuận sau thuế	-65.310	2.805	104,29%

- Các chỉ tiêu khác: không

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú/Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.89	1.82	
+ Hệ số thanh toán nhanh	1.58	2.51	

<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	584.939	391.425	(triệu VNĐ)
<u>Nợ ngắn hạn</u>	437.707	338.529	(triệu VNĐ)
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.59	0.38	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1.06	0.76	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	7.69	6.99	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	2.04	1.59	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.0343	0.0016	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0.1249	0.0053	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0698	-0.0026	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.0001	0.0206	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 525.000.000.000 đồng, chia thành 52.500.000 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đ/cổ phần.

Nội dung	Số cổ phần tại thời điểm 31/12/2022
Số lượng cổ phần đang lưu hành	52.500.000
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	52.500.000
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	0	0	0	0	0		0	0	0
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	391.590	391.590	0,75	0	0	0	391.590	391.590	0,75
3. Cổ đông ngoài công ty:	51.948.070	51.948.070	98,95	160.340	160.340	0,3	52.108.410	52.108.410	99,25
Cá nhân	51.916.104	51.916.104	98,89	127.930	127.930	0,24	52.044.034	52.044.034	99,13
Tổ chức	31.966	31.966	0,06	32.410	32.410	0,06	64.376	64.376	0,12

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi phát hành (tỷ đồng)	Vốn điều lệ phát hành thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức thanh toán	Đội trong phát hành	Căn cứ pháp lý
03/2018	210	315	525	Chào bán cổ phần	Phát hành cổ phiếu chào bán ra	- Nghị quyết ĐHCĐ bất thường số 03/2017/NQ-ĐHCĐ ngày 19/09/2017 kèm tờ trình số 12/2017/TTr-ĐHCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông

					<p>hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 22/2017/QĐ-HĐQT ngày 29/09/2017 về triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty. - Nghị quyết số 1311/2017/QĐ-HĐQT ngày 13/11/2017 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần. - Nghị quyết số 005/2018/NQ-HĐQT-TN ngày 08/03/2018 về việc thông qua kế hoạch triển khai thực hiện dự án đầu tư và điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu. - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 87/GCN-UBCK ngày 21/12/2017. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 1387/UBCK-QLCB ngày 08/03/2018 về việc chấp thuận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của TNI. - Giấy chứng nhận lưu ký bổ sung số 37/2015/GCNCP-VSD-2 ngày 05/04/2018 về việc lưu ký bổ sung số cổ phần chào bán thêm.
--	--	--	--	--	--

						- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0101515686 thay đổi lần thứ 13 ngày 27/03/2018 với vốn điều lệ 525 tỷ đồng.
--	--	--	--	--	--	---

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch): không

e) Các chứng khoán khác: (Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.): không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không đáng kể

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: Nhằm chung tay giảm phát thải khí nhà kính, chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sống trong lành cho người dân, Công ty đã nêu một số kiến nghị như: Vận động CBCNV tích cực tham gia giao thông công cộng; phương tiện xanh trong các thành phố; thay đổi thói quen giao thông, hạn chế phụ thuộc phương tiện vận tải trong phạm vi gần... Khuyến khích CBCNV từ những hành động nhỏ nhất như phân loại rác, tái chế sử dụng văn phòng phẩm, bỏ rác đúng nơi quy định, giữ gìn văn phòng môi trường chung luôn xanh sạch đẹp. Văn hóa chung là CBCNV sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả các trang thiết bị, máy móc, chiếu sáng và các phương thức khác.

Ngoài ra, CBCNV cũng được yêu cầu thực hiện quy trình xây dựng: “TNI 5S: Sẵn sàng, sẵn sóc, sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ” để đảm bảo tiết kiệm giấy, bảo vệ môi trường, văn phòng làm việc xanh, sạch, gọn gàng.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 0

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: tiêu thụ điện tại văn phòng.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Giảm đáng kể chi phí thanh toán tiền điện hàng tháng.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (*cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo*); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Công ty luôn chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp tắt các thiết bị điện không sử dụng, luôn nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, sử dụng tái tạo sản phẩm, tránh lãng phí, đặc biệt là trong thời điểm lạm phát, khó khăn về kinh tế như hiện nay.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước máy thành phố, chi phí thanh toán nước sử dụng được tính vào chi phí thuê văn phòng của Tòa nhà.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Thời điểm ngày 31/12/2022, số lượng lao động của Tổng công ty khoảng hơn 100 người. Tổng công ty luôn đảm bảo người lao động có mức thu nhập tốt, phù hợp với diễn biến thị trường và quy định pháp luật liên quan (nếu có).

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ hàng tuần, nghỉ hàng năm, Lễ và Tết, Công ty đều thực hiện quy định của Luật lao động. Các chế độ trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau, thai sản, kết hôn...được thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

- Đã trả lương theo kết quả hoàn thành công việc, tiến hành trả lương theo OKRs cá nhân từ năm 2022.

- Duy trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm và tặng quà sinh nhật, quà các dịp lễ cho CBNV

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

Hiện nay, Công ty đang thực hiện đào tạo cho nhân viên thông qua việc phân bổ về các quản lý/trưởng phòng đào tạo trực tiếp cho nhân viên trong quá trình làm việc thường ngày. Từ đó các quản lý/ trưởng phòng sẽ giám sát kết quả thực hiện và báo cáo tới Ban lãnh đạo công ty đưa ra điều chỉnh sát sao và phù hợp nhất. Công ty đang xây dựng quy trình đào tạo riêng cho nhân viên theo phân loại nhân viên.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty rất coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ năng của mỗi CBNV. Lao động mới tuyển vào được đào tạo hội nhập để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa doanh nghiệp, chức năng, nhiệm vụ.... Công ty đang xây dựng các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Đào tạo và phát triển nhân viên là một trong các công tác ưu tiên của Công ty. Chính sách đào tạo của Thành Nam có mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, có đạo đức trong kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng.

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: tương tự như đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nhưng đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới.
- Thường xuyên đưa cán bộ công nhân viên đi dự các cuộc hội thảo, hội chợ ở nước ngoài, tham dự các khoá đào tạo về kỹ thuật sản phẩm bằng kinh phí của Công ty hoặc nguồn hỗ trợ của các đối tác và nhà cung cấp.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Công ty kết hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức nhiều hoạt động phong trào động viên tinh thần cán bộ nhân viên trong Công ty (Tổ chức ngày 8/3, 20/10, tặng quà cho con CBNV dịp 1/6...). Tổ chức các hoạt động có ích cho cộng đồng xã hội như: thăm hỏi động viên các gia đình công nhân viên bị ốm đau, việc hiếu...quyên góp ủng hộ đồng bào bão lũ, đồng bào các vùng gặp khó khăn, thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện tại cơ quan và các địa phương khác.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022, nhìn chung do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thị trường sau đại dịch Covid-19, để tiết kiệm chi phí, giảm thiểu tối đa thiệt hại và vẫn đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Giám đốc đã luôn phối hợp chặt chẽ cùng Hội đồng quản trị để đưa ra những quyết sách, điều hành hợp lý, kịp thời cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã luôn bám sát vào việc triển khai thực hiện NQ số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH, hầu hết các ngành, lĩnh vực... đã bước vào xu hướng phục hồi, tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, ngành kinh doanh bất động sản năm 2022 của công ty được các chuyên gia trong lĩnh vực cũng đưa ra nhận định là 1 năm “lên bổng xuống trầm”. Từ đầu năm 2022 trong khi các ngành kinh doanh, dịch vụ nhìn chung còn gặp nhiều rủi ro thì bất động sản vẫn là thị trường thu hút dòng tiền đáng kể. Tuy nhiên, từ giữa năm 2022, thị trường bất động sản đã rơi vào trạng thái trầm lắng kéo dài do hàng loạt các khó khăn đè nén do hàng loạt các chính sách thắt chặt về tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp cùng lãnh đạo một số doanh nghiệp vướng vào lao ký đã khiến tâm lý chung trên thị trường e ngại, mọi giao dịch bị trì hoãn, các dự án triển khai cũng bị chậm trễ tiến độ.

Tập đoàn Thành Nam cũng không nằm ngoài sự khủng hoảng đó và cũng phải hứng chịu những khó khăn chung của kinh tế, đặc biệt là đối với các lĩnh vực hoạt động chủ chốt của Công ty như kinh doanh, gia công thép, inox; bất động sản, xuất khẩu nông sản... Khủng hoảng kinh tế, lạm phát toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SX-KD của công ty, tiến độ triển khai các kế hoạch đầu tư. Trong năm 2022, Thành Nam ghi nhận doanh thu thuần, đạt 1.710.499.476.186 đồng và đạt 88% so với kế hoạch do ĐHCĐ thông qua.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2021 và 31/12/2022

Đvt: triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2021			31/12/2022		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	9.216	2.995	0.325	125.863	100.129	0.795
II	Tài sản cố định vô hình	1.145	436	0.381	1.145	263	0.229
Tổng cộng (I+II)		10.361	3.431	0.706	127.008	100.392	1.024

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại: 30,3 tỷ với đơn vị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng ACE Thái Bình Dương tính đến thời điểm ban hành báo cáo này.

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: 0

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để quản lý tốt công ty trong giai đoạn phát triển với tốc độ tăng trưởng rất cao, Công ty chú trọng nâng cấp hệ thống quản lý doanh nghiệp và đã đạt được những chuyển biến đáng kể. Công ty đặc biệt ưu tiên cho sự đổi mới và nâng cao năng lực cũng như ứng dụng công nghệ thông tin.

Thành Nam vốn có nền tảng về quy trình và hệ thống quản lý. Để đáp ứng nhu cầu phát triển mới, yêu cầu quy trình và hệ thống này cần được cải tiến chuyên nghiệp hơn để vừa đảm bảo tính chặt chẽ, sâu sát, tuân thủ, vừa đủ với sự cởi mở linh hoạt để đón nhận và hỗ trợ các xu hướng mới.

Do đó, song hành với hoạt động kinh doanh của công ty, hoạt động nâng cấp, đổi mới cơ cấu bên trong cũng được diễn ra xuyên suốt thông qua việc cập nhật các chính sách quản lý, điều chỉnh các quy định, quy trình để phù hợp với nhu cầu thực tiễn và quy định pháp luật. Công ty đang dần hoàn thiện và ổn định hoạt động của các phòng ban Kế hoạch và Bộ phận nghiên cứu phát triển, phân chia rõ ràng mục đích, hiệu quả và chức năng của từng bộ phận theo đúng chuyên môn và nghiệp vụ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Hoạt động thương mại

Hoạt động thương mại là hoạt động chính, mang lại doanh thu và lợi nhuận chính cho Công ty. Ban lãnh đạo Công ty phấn đấu đạt được các mục tiêu:

- ✓ Tập trung xây dựng phương án kinh doanh mảng Thép theo hướng an toàn nhằm duy trì dòng tiền để hỗ trợ cho định hướng phát triển mảng bất động sản của công ty trong tương lai gần xuất phát từ nhận định, phân tích của HĐQT về ngành thép trong 10 năm trở lại đây vốn là ngành cần nguồn vốn lớn, tỷ suất lợi nhuận thấp, rủi ro biến động giá cao.
- ✓ Tiếp tục phát triển, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu các sản phẩm nông sản bao gồm các sản phẩm truyền thống như carot, chuối, quế, hồi.....Nghiên cứu, mở rộng thêm sản phẩm và thị trường xuất khẩu trong thời gian tới để đáp ứng thị trường xuất – nhập khẩu.
- ✓ Cập nhật biến động tình hình kinh tế thế giới và trong nước, đặc biệt xu hướng tỷ giá, lãi suất để có chính sách điều hành dòng tiền hiệu quả, cơ cấu tái cấu trúc bộ máy tổ chức hoạt động phù hợp.

4.2. Hoạt động đầu tư

- ✓ Nắm bắt cơ hội phát triển của thị trường trong thời gian tới, HĐQT công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam nhận định, trình Đại hội thông qua việc mở rộng ngành nghề kinh doanh, phát triển đầu tư triển khai thực hiện dự án gia công, sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ cho hoạt động xuất khẩu;
- ✓ Định hướng triển khai nhập khẩu, phân phối vật liệu xây dựng phù hợp với định hướng phát triển, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty;

- ✓ Tiếp tục triển khai vào các ngành hàng, mặt hàng có doanh thu và lợi nhuận ổn định, ít phụ thuộc vào sự biến động thường xuyên và biên độ lớn của thị trường.
- ✓ Quản lý, rà soát chi phí vận hành dự án điện năng lượng mặt trời mái nhà tại Phú Yên nhằm tăng doanh thu lợi nhuận và hiệu quả đầu tư dự án.

5. ***Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần):*** Không có.

6. ***Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty***

a. ***Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).***

Trong năm qua, Công ty đã vận động các cán bộ công nhân viên thực hiện dọn vệ sinh nơi làm việc, tạo môi trường làm việc trong lành, làm nên một nếp sống văn minh trong mỗi cá nhân người lao động. Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện sắp đặt cây xanh quanh nơi làm việc nhằm tạo thêm mảng xanh nơi làm việc, góp phần tạo tâm lý thoải mái cho người lao động.

b. ***Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động***

Người lao động là một trong những yếu tố quyết định đến sự phát triển bền vững của Công ty. Ban lãnh đạo luôn tạo điều kiện để người lao động có thể phát huy hết khả năng trong một môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo cũng không ngừng cải cách chính sách lương thưởng, phúc lợi, để góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

c. ***Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương***

Bên cạnh mục tiêu hoạt động vì lợi nhuận, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, Thành Nam còn quan tâm đến việc chia sẻ một phần lợi nhuận của mình vào sự phát triển chung của xã hội, cộng đồng người dân sinh sống trong địa bàn hoạt động của Công ty. Ý thức trách nhiệm với môi trường và xã hội được thể hiện cụ thể trong mọi hoạt động phát triển của Công ty. Một số chính sách tiêu biểu:

+ Tuân thủ nghiêm túc việc bảo vệ môi trường, xử lý rác thải, tiết kiệm nguồn nguyên nhiên liệu

+ Định hướng xuyên suốt là lựa chọn các giải pháp, công nghệ, sản phẩm giúp tối ưu hiệu quả bảo vệ môi trường từ quá trình thi công dự án đến quá trình vận hành, sử dụng của Khách hàng sau này.

IV. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)*

1. ***Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.***

Năm 2022 được đánh giá là năm khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, cuộc xung đột Nga - Ukraine... đã đẩy giá năng lượng và hàng hóa cơ bản tăng cao, làm cho lạm phát không ngừng leo thang trong năm 2022.

Trong tình hình khó khăn chồng chất khó khăn này, nhằm giảm tối đa thiệt hại, Hội đồng quản trị đã luôn phối hợp cùng Ban Giám đốc theo dõi từng diễn biến của thị trường để điều hành và đưa ra các chỉ đạo hợp lý, sát sao cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Đồng thời, hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng xã hội, đảm bảo bảo vệ môi trường.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Tập đoàn thông qua cuộc họp và báo cáo tình hình kinh doanh của từng bộ phận theo định kỳ hàng tháng, quý. Từ đó, Hội đồng quản trị phối hợp với Ban giám đốc để đề ra các giải pháp tháo gỡ, khắc phục khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Tham dự, trao đổi và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban hàng tuần/định kỳ của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo thường niên.
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

Nhìn chung, năm 2022, HĐQT đánh giá Ban điều hành với tinh thần cầu thị, có nhiều nỗ lực và trách nhiệm cao đã thực hiện đầy đủ công tác báo cáo, giải trình, công bố thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh đầy đủ, minh bạch và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Bước vào đầu năm 2023, sự can thiệp của Nhà nước vào nền kinh tế đi kèm các biện pháp kích thích tài chính được triển khai quyết liệt hứa hẹn sẽ giúp nền kinh tế thế giới phục hồi và tăng trưởng trở lại.

Mặc dù từ đầu năm 2023, thị trường thép đã đạt được những kết quả tích cực, dự báo nhu cầu thép năm 2023 tăng từ 3 đến 5% so với năm 2022 tuy nhiên do ảnh hưởng tiêu cực từ chiến tranh, lạm phát,... nên kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

Do đó, để thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023, Hội đồng quản trị xây dựng chiến lược và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường trong nước và thế giới, chủ động dự báo những biến động rủi ro thị trường, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện quyết liệt hiệu quả các nội dung của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT đề ra nhằm đáp ứng tốt nhất các mục tiêu sản xuất kinh doanh.
- Đầu tư triển khai thực hiện dự án gia công, sản xuất các sản phẩm cơ khí phục vụ cho hoạt động xuất khẩu;
- Triển khai nhập khẩu, phân phối vật liệu xây dựng phù hợp với định hướng phát triển, mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- Triển khai tìm kiếm các cơ hội đầu tư, hợp tác phát triển và triển khai các dự án bất động sản tiềm năng trên cả nước tại các thị trường: Đà Nẵng, Quảng Ninh, Hà Nội, Phú Yên....;
- Tăng cường công tác quản trị sản xuất, hàng tồn kho để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường khó dự đoán;
- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, đào tạo.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (*danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác*).

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ SH	Ghi chú
Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch	0,75%	Thành viên điều hành Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên	0%	Thành viên điều hành Chức vụ: Tổng Giám đốc
Nguyễn Thị Thu Hằng	Thành viên	0%	Thành viên điều hành Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Trần Thị Hương Giang	Thành viên	0,0002%	Thành viên không điều hành
Trần Trọng Nam	Thành viên	0%	Thành viên độc lập

Cơ cấu của Hội đồng quản trị (HĐQT): 03 (ba) thành viên HĐQT điều hành, 01 (một) thành viên HĐQT không điều hành, 01 (một) thành viên HĐQT độc lập

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tập trung chỉ đạo BTGD hoàn thành kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ thông qua, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và đột xuất.

Nội dung các cuộc họp trong năm 2022 được thể hiện tại các Nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2022/NQ- HĐQT-TNI	03/01/2022	Thay đổi nhân sự kế toán trưởng	100%
2.	03A/2022/NQ- HĐQT-TNI	03/01/2022	Thành lập Phòng kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
3.	04/2022/NQ- HĐQT-TNI	12/01/2022	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Thị Thu Hằng	100%
4.	06/2022/NQ- HĐQT-TNI	28/02/2022	Thay đổi nhân sự kế toán trưởng	100%
5.	08/2022/NQ- HĐQT-TNI	10/03/2022	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
6.	14/2022/NQ- HĐQT-TNI	25/07/2022	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính doanh nghiệp	100%
7.	15/2022/NQ- HĐQT-TNI	06/07/2022	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2022	100%
8.	18/2022/NQ- HĐQT-TNI	21/09/2022	Thông qua việc thu hồi nguồn vốn đầu tư bất động sản không đạt hiệu quả tại phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, Đà Nẵng	100%
9.	19/2022/NQ- HĐQT-TNI	10/08/2022	Ủy quyền Tổng Giám đốc ký mua bán bất động sản	100%

10.	22/2022/NQ-HĐQT-TNI	23/09/2022	Bán bất động sản Đà Nẵng	100%
11.	23/2022/NQ-HĐQT-TNI	27/09/2022	Miễn nhiệm Kế toán trưởng Nguyễn Thúy Quỳnh	100%
12.	24/2022/NQ-HĐQT-TNI	04/10/2022	Bỏ nhiệm Nguyễn Thị Kim Oanh	100%
13.	26/2022/NQ-HĐQT-TNI	11/10/2022	Chấp thuận đơn từ nhiệm của Thành viên HĐQT độc lập	100%
14.	27/2022/NQ-HĐQT-TNI	02/11/2022	Miễn nhiệm PTGD Nguyễn Xuân Thu	100%
15.	28/2022/NQ-HĐQT-TNI	05/12/2022	Thông qua việc nhận chuyển nhượng 95% cổ phần tại Công ty cổ phần trang trại và năng lượng Đông Xuân	100%
16.	29/2022/NQ-HĐQT-TNI	05/12/2022	Thông qua việc thu hồi nguồn vốn đầu tư bất động sản không đạt hiệu quả tại Quốc Oai	100%
17.	30/2022/NQ-HĐQT-TNI	06/12/2022	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Khách sạn Vườn Đào Hạ Long	100%
18.	31/2022/NQ-HĐQT-TNI	23/12/2022	Thông qua chủ trương thu hồi vốn tại công ty con và giải thể công ty con	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thành viên hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức năng, vai trò và đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị

- Đưa ra các ý kiến khách quan, công bằng, minh bạch nhằm vào lợi ích tổng thể của công ty chứ không nhằm vào lợi ích riêng của một hoặc một số cổ đông lớn. Nhờ tiếng nói khách quan này, HĐQT tránh được những quyết định mang tính chất tư lợi, có thể gây xung đột lợi ích trong cổ đông, hoặc ngay trong HĐQT.

- Thành viên độc lập HĐQT đã có nhiều thông tin hơn về thị trường, môi trường kinh doanh để đưa ra những phân tích, nhận định sáng suốt hơn, giúp cho HĐQT có thêm góc nhìn để đưa ra các quyết định đúng đắn mà không bị lệ thuộc vào tiền lệ công ty;

- Đóng góp ý kiến phản biện trong các quyết sách của HĐQT từ chính kiến thức, kinh nghiệm tổng hợp để đảm bảo tính đa chiều, đa diện của HĐQT, thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong hoạt động quản trị của công ty.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *không*

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
Nguyễn Thị Trang	Trưởng BKS	0
Đỗ Thanh Thủy	Thành viên BKS	600
Nghiêm Thị Tuyết Thi	Thành viên BKS	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập: căn cứ vào tiêu chí và danh sách các đơn vị kiểm toán đã được trình tại ĐHĐCĐ năm 2022, sau khi phối hợp với Ban điều hành công ty xem xét và đề xuất với HĐQT phê duyệt vào giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được chọn: Công ty TNHH hãng kiểm toán và định giá Asco.
- Kiểm tra, rà soát lại sổ sách kế toán theo định kỳ, giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm 2022 của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất nhằm đánh giá tính hợp lý, trung thực của các số liệu tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị.
- Phối hợp với kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính. Giám sát nội dung, phạm vi tiến độ soát xét và kiểm toán BCTC năm 2022 theo hợp đồng kiểm toán đã được ký kết.

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2022, Ban kiểm soát kiến nghị tới HĐQT, Ban giám đốc về định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế, quy trình hoạt động của hoạt động kiểm toán nội bộ

- Tăng cường phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ nhằm đưa ra các đánh giá độc lập cho HĐQT, Ban giám đốc về sự phù hợp và hiệu quả của các quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong Điều lệ công ty.

3. *Kiểm toán nội bộ*

Ngày 3/1/2022, tại Nghị quyết số: 03A/2022/NQ-HĐQT-TNI của Hội đồng quản trị đã chính thức thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam. Theo đó, bổ nhiệm ông Lê Quang Minh giữ chức Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ của công ty.

Trong năm 2022, phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện tốt các nhiệm vụ và hoàn thành các mục tiêu đề ra theo đúng Quy chế cùng như quy định pháp luật, cụ thể như sau:

- Thực hiện kiểm tra tuân thủ tại các phòng, ban, bộ phận đảm bảo việc chấp hành quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, quy chế hoạt động của công ty
- Kiểm tra, soát xét, đánh giá báo cáo tài chính riêng, hợp nhất của Tập đoàn và các công ty con
- Kiến nghị xử lý những vi phạm, khắc phục những sai sót còn tồn tại trong các cuộc kiểm toán tại đơn vị
- Phân tích, thẩm định các báo cáo tài chính cùng như các báo cáo quản trị khác để đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động nhằm giảm thiểu những rủi ro tài chính, rủi ro trong hoạt động SX-KD

Với những nỗ lực cải tiến, đổi mới, không ngừng học hỏi, bộ phận Kiểm toán nội bộ kỳ vọng trong năm 2023 sẽ nâng cao chất lượng kiểm toán, đưa ra được những tư vấn và kiến nghị một cách độc lập khách quan liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp với Tập đoàn, giúp cho Tập đoàn đạt được các mục tiêu đề ra.

4. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích; (*Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ*)

Căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã thông qua phương án chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/ tháng (lần)	Tổng số tiền thù lao năm 2022
-----------	------------	----------	--------------------------	-------------------------------

Chủ tịch HĐQT	01	12	5.000.000	60.000.000
Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
Trưởng BKS	01	12	-	4.000.000
Thành viên BKS	02	12	-	4.000.000
Tổng cộng	08	-	-	164.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ (*Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên*): Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ (*Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên*):

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền cho ông Nguyễn Hùng Cường thực hiện ký kết hợp đồng mua các lô đất tại Đà Nẵng	63.248.500.000 <i>(TNI đã thu hồi toàn bộ nguồn vốn đầu tư theo NQ số 18/2022/NQ-HĐQT-TNI ngày 21/9/2022)</i>
2	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền và giao cho ông Nguyễn Hùng Cường thực hiện và ký kết các giấy tờ liên quan đến việc mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quốc Oai, Hà Nội.	198.400.000.000 <i>(TNI đã thu hồi toàn bộ nguồn vốn đầu tư theo NQ số 29/2022/NQ-HĐQT-TNI ngày 15/12/2022)</i>
3	Hà Thị Hải Vân	Người nội bộ (giai đoạn 28/06/2017 - 22/6/2021)	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền cho bà Hà Thị Hải Vân thực hiện ký kết mua lô đất tại Đà Nẵng	24.336.000.000 <i>(TNI đã thu hồi toàn bộ nguồn vốn đầu tư theo NQ số 17/2022/BB-HĐQT-TNI ngày</i>

					10/7/2022)
4	Đoàn Thị Thu Thủy	Thành viên HĐQT	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền và giao cho Bà Đoàn Thị Thu Thủy ký kết nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Quốc Oai, Hà Nội	(Mục đích: ký kết văn bản)
5	Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT	CTCP Tập đoàn Thành Nam	Ủy quyền cho ông Nguyễn Hùng Cường thực hiện ký kết hợp đồng bán thửa đất số 19, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng	305.850.000.000 (TNI đã nhận đủ số tiền nêu trên từ Ông Cường theo NQ số 22/2022/NQ-HĐQT-TNI ngày 23/9/2022)

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên công ty giao dịch	Mục đích giao dịch	Số tiền (đồng VNĐ)
1	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Sơn Trà	Công ty con		Ủy thác cho ông Nguyễn Văn Thu đầu tư bất động sản	20.000.000.000 (TNI đã thu hồi toàn bộ nguồn vốn đầu tư theo NQ số 17/2022/BB-HĐQT-TNI ngày 10/7/2022)

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty): Công ty nghiêm túc thực hiện các quy định về quản trị công ty và các quy định pháp luật liên quan

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi TNHH hãng kiểm toán và định giá Asco và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2022 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được công bố thông tin tại Website công ty tại địa chỉ www.thanhnamgroup.com.vn và công bố thông tin tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCK;
- Lưu VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hùng Cường